

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2018

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Dành cho CTĐT thạc sĩ, định hướng ứng dụng)

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1. Tên học phần: Phân tích chính sách tiền tệ và tài khoá

Tên tiếng Anh: Analysis of monetary and fiscal policies

- Mã học phần: Số tín chỉ: 03
- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Tài chính – Ngân hàng
 - + Bachelor: Cao học (định hướng ứng dụng)
 - + Hình thức đào tạo: Chính quy
 - + Yêu cầu của học phần: Bắt buộc

1.2. Khoa/Bộ môn/Giảng viên phụ trách học phần:

Tên	Chức danh	Bộ môn	Email
Trần Huy Hoàng	PGS.TS	Ngân Hàng	hoangth@ufm.edu.vn
Lê Thị Thúy Hằng	TS	Ngân Hàng	hangleufm@gmail.com

1.3. Mô tả học phần:

- Mô tả học phần: Học phần cung cấp những kiến thức lý thuyết và thực tiễn liên quan đến Ngân hàng trung ương (NHTW) và Chính sách tiền tệ, các kênh truyền dẫn chính sách tiền tệ tác động đến nền kinh tế, Chính sách tài khóa và tác động của chính sách tài khóa đến nền kinh tế. Những hiệu ứng nào tác động đến nền kinh tế khi phối hợp Chính sách tiền tệ và Chính sách tài khóa trong điều hành kinh tế vĩ mô và phân tích tình huống ở Việt Nam.

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- + Nghe giảng lý thuyết: 20 tiết
- + Làm bài tập trên lớp: 5 tiết
- + Thảo luận: 20 tiết
- + Tự học: 90 tiết

1.4 Các điều kiện tham gia học phần:

- Các học phần tiên quyết:
- Các học phần học trước:
- Các học phần học song hành:
- Các yêu cầu khác đối với học phần (nếu có):

2.MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

Người học sau khi học xong sẽ hiểu được cơ chế tác động của chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa trong điều hành kinh tế vĩ mô của nhà nước, vận dụng được xu hướng của chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa vào xử lý các công việc thực tế.

3.CHUẨN ĐẦU RA

3.1 Chuẩn đầu ra của học phần

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra học phần	Đáp ứng chuẩn đầu ra CTĐT
Kiến thức	Ks1 Hiểu được các mô hình và hoạt động của Ngân hàng Trung ương và chức năng cung ứng tiền tệ vào trong nền kinh tế của Ngân hàng Trung ương	Đáp ứng chuẩn đầu ra CTĐT về các kiến thức cơ sở và chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng: K3, K4, K5, K6: K3: Đạt được các kiến thức lý thuyết nâng cao về lĩnh vực TC-NH, áp dụng hiệu quả vào công việc cụ thể trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng để hoàn thiện và nâng cao nghiệp vụ thuộc lĩnh vực đào tạo. K4: Hiểu được các tác động của môi trường vĩ mô đến hoạt động của doanh nghiệp
	Ks2 Hiểu và phân tích được các kiến thức các công cụ thực thi và các kênh truyền dẫn của chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa	K5: Vận dụng các lý thuyết tài chính để Phát hiện và giải quyết các tình huống trong thực tiễn thuộc lĩnh vực tài chính ngân hàng
	Ks3 Hiểu và phân tích được mối quan hệ giữa chính sách tài khóa và chu kỳ kinh tế; mối quan hệ giữa tổng cầu và chính sách tài khóa	K6: Xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch tài chính, quản trị rủi ro trong các doanh nghiệp và tổ chức tài chính.
	Ks4 Vận dụng được các kiến thức phối hợp giữa chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa trong điều hành kinh tế	
Kỹ năng	Ss1 Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin về lãi suất, tiền tệ, ngân sách của chính phủ để đưa ra giải pháp cho các tổ chức và doanh nghiệp.	Đáp ứng chuẩn đầu ra CTĐT về Kỹ năng nghề nghiệp, Kỹ năng cá nhân làm việc với mọi người (kỹ năng cứng và kỹ năng mềm): S1, S2, S3, S4: S1: Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá

	Ss2	Có kỹ năng nghiên cứu các kiến thức thuộc lĩnh vực chính sách tài khoá và chính sách tiền tệ và kỹ năng thảo luận các vấn đề thực tiễn với nhà chuyên môn và khoa học.	dữ liệu và thông tin về tài chính ngân hàng để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề thực tiễn liên quan đến lĩnh vực tài chính – ngân hàng S2: Có kỹ năng trong việc truyền đạt tri thức dựa trên các kết quả nghiên cứu thuộc lĩnh vực tài chính ngân hàng, có kỹ năng thảo luận các vấn đề thực tiễn với nhà chuyên môn và khoa học hoặc với người cùng ngành tài chính ngân hàng và với những người khác.
	Ss3	Có kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động của các tổ chức hay doanh nghiệp trong điều kiện thực thi chính sách tiền tệ và chính sách tài khoá của Ngân hàng Nhà nước.	S3: Có kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề nghiệp liên quan trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng S4: Có được kỹ năng phối hợp, điều hành thảo luận nhóm
	Ss4	Có kỹ năng phối hợp, điều hành thảo luận nhóm các vấn đề liên quan đến chính sách tiền tệ và chính sách tài khoá.	
Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm	As1	Có những sáng kiến, khuyến nghị đối với Ngân hàng Nhà nước trong việc điều hành chính sách tiền tệ và chính sách tài khoá.	Đáp ứng chuẩn đầu ra CTĐT về Thái độ/năng lực cá nhân với xã hội (Kỹ năng và phẩm chất giữa các cá nhân): A1, A2, A3, A4, A5:
	As2	Có khả năng hoà nhập tốt, thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác các kiến thức liên quan đến chính sách tiền tệ và chính sách tài khoá.	A1: Năng lực đưa ra những sáng kiến quan trọng để giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng. A2: Thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.
	As3	Có các ý kiến đóng góp về chuyên môn trong việc điều hành chính sách tiền tệ và chính sách tài khoá của Ngân hàng Nhà nước.	A3: Năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng
	As4	Có khả năng đưa ra các sáng kiến cải tiến các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực tiền tệ và thu chi ngân sách.	A4: Quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.
	As5	Có phẩm chất đạo đức trung thực, trách nhiệm nghề nghiệp trong thực thi và tuân theo điều hành chính sách tiền tệ và chính sách tài khoá của Ngân hàng Nhà nước.	A5: Phẩm chất đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp.

3.2 Ma trận liên kết nội dung của học phần với chuẩn đầu ra của học phần

TT	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học		
		Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
1	<p>Chương 1: Ngân hàng Trung ương và cung ứng tiền tệ</p> <p>1.1. Giới thiệu hoạt của ngân hàng trung ương</p> <p>1.2. Chức năng phát hành tiền của NHTW</p> <p>1.3. Các mô hình của NHTW</p> <p>1.4. Câu hỏi và bài tập tình huống</p>	K s1	S s1 S s2 S s4	A s2 A s5
2	<p>Chương 2: Chính sách tiền tệ</p> <p>2.1. Giới thiệu chính sách tiền tệ (CSTT)</p> <p>2.2. Phân loại và Mục tiêu của CSTT</p> <p>2.3. Các công cụ thực thi CSTT</p> <p>2.4. Câu hỏi và bài tập tình huống</p>	K s2	S s1 S s2 S s4	A s1 A s2 A s3 A s5
3	<p>Chương 3: Các kênh truyền dẫn của chính sách tiền tệ</p> <p>3.1. Giới thiệu các kênh truyền dẫn CSTT</p> <p>3.2. Cơ chế hoạt động của các kênh truyền dẫn CSTT</p> <p>3.3. Câu hỏi và bài tập tình huống</p>	K s2	S s1 S s2 S s4	A s1 A s2 A s3 A s5
4	<p>Chương 4: Chính sách tài khóa</p> <p>4.1. Giới thiệu chính sách tài khóa (CSTK)</p> <p>4.2. Mục tiêu của CSTK</p> <p>4.3. Cơ chế tác động của CSTK đến nền kinh tế</p> <p>4.4. Các công cụ của CSTK</p> <p>4.5. Câu hỏi và bài tập tình huống</p>	K s2	S s1 S s2 S s4	A s1 A s2 A s3 A s4 A s5
5	<p>Chương 5: Chính sách tài khóa và chu kỳ kinh tế</p> <p>5.1. Giới thiệu</p> <p>5.2. Chính sách tài khóa và chu kỳ kinh tế</p> <p>5.3. Câu hỏi và bài tập tình huống</p>	K s3	S s1 S s2 S s4	A s1 A s2 A s3 A s4 A s5

TT	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học		
		Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
6	Chương 6: Tổng cầu và Chính sách tài khóa 6.1. Giới thiệu 6.2. Tổng cầu 6.3. Tổng cầu và CSTK 6.4. Câu hỏi và bài tập tình huống	K s3	S s1 S s2 S s4	A s1 A s2 A s3 A s4 A s5
7	Chương 7: Phối hợp chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ- Mô hình Mudell-Fleming 7.1. Giới thiệu 7.2. Phối hợp CSTT và CSTK trong điều hành kinh tế 7.3. Mô hình Mudell-Fleming 7.4. Câu hỏi và bài tập tình huống	K s4	S s1 S s2 S s3 S s4	A s1 A s2 A s3 A s4 A s5
8	Chương 8: Phân tích chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ - điển hình Việt Nam 8.1. Thực tế CSTT ở Việt Nam 8.2. Thực tế CSTK ở Việt Nam 8.3. Kết hợp CSTK và CSTT ở Việt Nam 8.4. Câu hỏi và bài tập tình huống	K s4	S s1 S s2 S s3 S s4	A s1 A s2 A s3 A s4 A s5

4. NỘI DUNG HỌC PHẦN VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học			Tự nghiên cứu	Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu học viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Bài tập	Thuyết trình				
Tuần 1: Từ: Đến...	Chương 1: Ngân hàng Trung ương và	4	0		05	Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề	<i>Đọc quyển Monetary Policy Strategy</i>	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học			Tự nghiên cứu	Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu học viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Bài tập	Thuyết trình				
	cung ứng tiền tệ							
Tuần 2: Từ: Đến...	Chương 2: Chính sách tiền tệ	2		2	05	Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề	<i>Đọc quyển Monetary Policy Strategy</i>	
Tuần 3: Từ: Đến...	Chương 3: Các kênh truyền dẫn của chính sách tiền tệ	2		2	05	Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề	<i>Đọc quyển Monetary Policy Strategy</i>	
Tuần 4: Từ: Đến...	Chương 4: Chính sách tài khóa	2		2	05	Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề	<i>Đọc quyển Fiscal policy and economic growth</i>	
Tuần 5: Từ: Đến...	Chương 5: Chính sách tài khóa và chu kỳ kinh tế	2		2	10	Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề	<i>Đọc quyển Fiscal policy and economic growth</i>	
Tuần 6: Từ: Đến...	Chương 5: Chính sách tài	2		2	10	Phương pháp đặt và giải	<i>Đọc quyển Fiscal policy and</i>	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học			Tự nghiên cứu	Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu học viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Bài tập	Thuyết trình				
	khóa và chu kỳ kinh tế					quyết vấn đề	<i>economic growth</i>	
Tuần 7: Từ: Đến...	Chương 6: Tổng cầu và Chính sách tài khóa	1	1	2	10	Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề	<i>Độc quyền Fiscal policy and economic growth</i>	
Tuần 8: Từ: Đến...	Chương 6: Tổng cầu và Chính sách tài khóa	1	1	2	10	Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề	<i>Độc quyền Fiscal policy and economic growth</i>	
Tuần 9: Từ: Đến...	Chương 7: Phối hợp chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ- Mô hình Mudell-Fleming	1	1	2	10	Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề	<i>Độc quyền Monetary Policy Strategy & Fiscal policy</i>	
Tuần 10: Từ: Đến...	Chương 7: Phối hợp chính sách tài khóa và chính sách	1	1	2	10	Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề	<i>Độc quyền Monetary Policy Strategy & Fiscal</i>	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học			Tự nghiên cứu	Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu học viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Bài tập	Thuyết trình				
	tiền tệ- Mô hình Mudell- Fleming						<i>policy</i>	
Tuần 11: Từ: Đến...	Chương 8: Phân tích chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ - điển hình Việt Nam	2	1	2	10	Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề	<i>Đọc quyển Moneytary Policy Strategy & Fiscal policy</i>	

5. HỌC LIỆU

5.1 Tài liệu chính:

[1] Moneytary Policy Strategy , Frederic S.MishKin, 2007, Goodreads

[2] Fiscal policy and economic growth, Cheryl Gray Tracey Lane Aristomene Varoudakis, (2007).

5.2 Tài liệu tham khảo:

[3] "Monetary and Exchange Rate Policies". Handbook of Development Economics, Elsevier. 2010

[4] Mishkin.FS and Eakins.S (2011), Financial Markets and Institutions, Edition 7th, Pearson.

6. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP HỌC PHẦN

Phương pháp đánh giá		Tỷ trọng, %	Đáp ứng mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần
Kiểm tra thường xuyên	Đánh giá thường xuyên 1		K s1; K s2; K s3; K

(25%)			s4; S s1; S s2; S s3; S s4; A a1; A a2; A a3; A a4; A a5
	Tính chuyên cần	5%	
	Thái độ chủ động, tích cực trong học tập	5%	
	Đánh giá thường xuyên 2		K s1; K s2; K s3; K s4; S s1; S s2; S s3; S s4; A a1; A a2; A a3; A a4; A a5
	Thuyết trình nhóm	5%	
	Phát biểu cá nhân	10%	
		
Kiểm tra định kỳ (25%)	Bài kiểm tra 1	25%	K s1; K s2; K s3; K s4; S s1; S s2; S s3; S s4; A a1; A a2; A a3; A a4; A a5
	...		
Thi kết thúc học phần (50%)	Lý thuyết	25%	K s1; K s2; K s3; K s4; S s1; S s2; S s3; S s4; A a1; A a2; A a3; A a4; A a5
	Thực hành	25%	K s1; K s2; K s3; K s4; S s1; S s2; S s3; S s4; A a1; A a2; A a3; A a4; A a5
Tổng cộng		100%	

**Ban Giám hiệu
Duyệt**

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn